

(Đề thi có 7 trang)

Mã đề thi: 000

Họ và tên:

Số báo danh:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 30. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Hội nghị Thượng đỉnh Thiên niên kỷ (năm 2000) nhằm một trong những mục tiêu nào sau đây?

- A. Đảm bảo môi trường xanh, sạch.
- B. Đảm bảo bền vững về môi trường.**
- C. Nước sạch và vệ sinh.
- D. Giáo dục có chất lượng.

Câu 2. Mục tiêu nào sau đây được tổ chức Liên hợp quốc chú trọng và là cơ sở để thực hiện các mục tiêu còn lại?

- A. Duy trì nền hòa bình và an ninh thế giới**
- B. Thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc
- C. Thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội thế giới
- D. Trung tâm điều hòa hoạt động của các quốc gia

Câu 3. Sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực Ianta năm 1991 không đưa đến tác động nào dưới đây?

- A. Trong nội bộ chủ nghĩa tư bản đã xuất hiện cơ chế điều hoà với sự ra đời của tổ chức G7.**
- B. Vai trò của các cường quốc, các trung tâm kinh tế, các tổ chức quốc tế, khu vực gia tăng.
- C. Mở ra chiều hướng và những điều kiện để giải quyết hoà bình các vụ tranh chấp, xung đột.
- D. Tạo điều kiện cho các cường quốc mới nổi có vị trí, vai trò lớn hơn trong quan hệ quốc tế.

Câu 4. Yếu tố nào sau đây tạo cơ sở cho sự phát triển bền vững của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Các giá trị văn hoá truyền thống.**
- B. Sự đồng đều về diện tích lãnh thổ.
- C. Sự phát triển đồng đều về kinh tế.
- D. Cùng lấy đạo Phật làm quốc giáo.

Câu 5. Trong giai đoạn 1979 - 1991, quan hệ giữa Việt Nam và các nước ASEAN căng thẳng vì

- A. tác động của Chiến tranh lạnh.**
- B. tác động của xu thế toàn cầu hoá.
- C. tác động của xu thế hoà hoãn Đông - Tây.
- D. tác động của chiến tranh thế giới lần thứ hai.

Câu 6. Yếu tố nào **không** phải là nguyên tắc tồn tại của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết

A. Sự bình đẳng về mọi mặt.

B. Quyền tự quyết của các dân tộc.

C. Xây dựng liên minh mạnh, mở rộng quan hệ với bên ngoài.

D. Sự giúp đỡ lẫn nhau vì mục tiêu xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Câu 7. Khi thảo luận về kế sách chống quân Minh xâm lược (1406), Hồ Nguyên Trừng nói “thần không sợ đánh, chỉ sợ lòng dân không theo”. Câu nói trên đã để lại bài học nào sau đây cho sự nghiệp xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay?

A. Sức mạnh dân tộc chỉ có thể phát huy khi có người lãnh đạo tài giỏi.

B. Tăng cường, củng cố khối đoàn kết dân tộc là nhân tố quyết định.

C. Phải xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân.

D. Mặt trận dân tộc phải giữ vai trò trung tâm trong đoàn kết dân tộc.

Câu 8. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1858 -1884) nhân dân Việt Nam sử dụng hình thức đấu tranh nào sau đây?

A. Đấu tranh ngoại giao.

B. Đấu tranh nghị trường.

C. Đấu tranh “tị địa”.

D. Đấu tranh kinh tế.

Câu 9. Điểm tương đồng của cuộc kháng chiến chống Tống (1075 -1077) và cuộc kháng chiến chống Nguyên (1288 -1288) của nhân dân Đại Việt là

A. đều kết thúc bằng những trận quyết chiến chiến lược.

B. kết hợp đánh lớn với đánh tiêu hao, tiêu diệt kẻ thù.

C. kết hợp giữa đấu tranh quân sự với ngoại giao.

D. chủ động tấn công quân thù để tự vệ.

Câu 10. “Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối; ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa; chỉ căm tức chưa xả thịt lột da, nuốt gan uống máu quân thù; dẫu cho trăm thân này phơi ngoài nội cỏ, nghìn xác ta bọc trong da ngựa, ta cũng nguyện xin làm” - Trích Hịch tướng sỹ, Trần Quốc Tuấn.

Tác phẩm Hịch tướng sỹ được Trần Quốc Tuấn viết trong bối cảnh nhân dân Đại Việt chống quân xâm lược nào sau đây?

A. Kháng chiến chống quân Mông Cổ (1258).

B. Kháng chiến chống quân Nguyên (1287 - 1288).

C. Kháng chiến chống quân Nguyên (1285).

D. Kháng chiến chống Tống (1075 - 1077).

Câu 11. Việc thực hiện đường lối chiến lược và sách lược ở Việt Nam (1954 - 1975) thực chất là biểu hiện cụ thể của đường lối nhất quán và xuyên suốt của Đảng về

A. xây dựng chính quyền cách mạng của dân, do dân, vì dân.

B. giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và cách mạng ruộng đất.

C. giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

D. gắn giải phóng dân tộc với xây dựng xã hội giàu mạnh.

Câu 12. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Thanh (1789) của nhân dân Việt Nam giành thắng lợi là do

A. nhà Thanh bị hao tổn binh lực nên sợ hãi chủ động rút quân.

B. có sự giúp đỡ của các nước lân cận như Chân Lạp, Lan Xang.

C. tinh thần yêu nước và sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc.

D. sự chỉ huy của các tướng lĩnh tài ba như Nguyễn Huệ, Nguyễn Ánh.

Câu 13. Một trong những đặc trưng của chủ nghĩa tư bản hiện đại là

A. sự kết hợp giữa sức mạnh kinh tế của các tổ chức độc quyền tư nhân với sức mạnh chính trị của nhà nước tư sản.

B. sự đảm bảo công bằng tài chính và nguồn nhân lực chất lượng cao giữa các công ty lớn với các công ty nhỏ.

C. sự kết hợp giữa sức mạnh kinh tế của các công ty độc quyền tư nhân với sức mạnh chính trị của nhà nước tư sản.

D. sự kết hợp giữa sức mạnh kinh tế của các tập đoàn tư nhân gia đình với sức mạnh chính trị của nhà nước tư sản.

Câu 14. Căn cứ phong thủ nào sau đây được xem là “cánh cửa sắt” bảo vệ Sài Gòn từ phía Đông?

A. Phan Rang.

B. Xuân Lộc.

C. Huế.

D. Tây Ninh.

Câu 15. “Do duy trì quá lâu những khiếm khuyết của mô hình cũ của chủ nghĩa xã hội, chậm trễ trong cách mạng khoa học và công nghệ, nhiều nước xã hội chủ nghĩa đã lâm vào khủng hoảng trầm trọng. Ở một số nước Đảng Cộng sản và công nhân không còn nắm vai trò lãnh đạo, chế độ xã hội chủ nghĩa đã thay đổi”.

(Đảng Cộng Sản Việt Nam, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Văn kiện Đảng Toàn tập, Tập 51, NXB Chính trị quốc gia, 1991, tr132).

Đoạn tư liệu trên phản ánh nội dung nào sau đây?

A. Sự cáo chung của chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới.

B. Là sự sụp đổ của một mô hình xã hội còn nhiều hạn chế.

C. Sự sụp đổ này cho thấy tính không khả thi của chế độ xã hội chủ nghĩa.

D. Hệ thống xã hội chủ nghĩa cần có sự thay đổi để tồn tại và thích nghi.

Câu 16. Nhận định nào dưới đây là **không** đúng về sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (năm 1922)?

A. Liên Xô là liên bang bao gồm các nước cộng hòa, có trình độ phát triển kinh tế tương đồng.

B. Liên Xô tôn trọng sự bình đẳng về mọi mặt và quyền tự quyết của các dân tộc trong liên bang.

C. Cách mạng tháng Mười Nga (1917) là tiền đề, yếu tố quan trọng dẫn tới sự ra đời của Liên Xô.

D. Liên Xô đề cao sự giúp đỡ lẫn nhau vì mục tiêu chung là xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Câu 17. Từ 1919 -1925, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây?

A. Thành lập Việt Nam độc lập Đồng minh hội.

B. Thành lập ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.

C. Thành lập tổ chức tiền thân của Đảng cộng sản.

D. Thành lập tổ chức cộng sản đầu tiên của Việt Nam.

Câu 18. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng yếu tố tác động việc ra đi tìm con đường cứu cho dân tộc Việt Nam của Nguyễn Tất Thành?

- A. Yếu tố thời đại: chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống trên toàn thế giới.**
- B. Yếu tố dân tộc: đất nước đang bị khủng hoảng về con đường cứu nước.**
- C. Yếu tố cá nhân: sớm có chí "đuổi thực dân Pháp, giải phóng đồng bào".**
- D. Yếu tố quê hương: những truyền thống đấu tranh bất khuất của dân tộc.**

Câu 19. Tài liệu đầu tiên được Nguyễn Ái Quốc xuất bản bằng tiếng Việt để truyền bá lý luận cách mạng giải phóng dân tộc là

- A. Kịch “Con rồng tre”.**
- B. Báo “Người cùng khổ”.**
- C. Tác phẩm “Đường Kách mệnh”.**
- D. “Bản án chế độ thực dân Pháp”.**

Câu 20. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nghệ thuật giải quyết vấn đề thời cơ của Đảng Lao động Việt Nam trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975?

- A. Mở cuộc tổng tiến công chiến lược ngay khi xác định cả năm 1975 là thời cơ.**
- B. Linh hoạt thay đổi kế hoạch tiến công trước những tác động trực tiếp của tình hình thế giới.**
- C. Tranh thủ thời cơ chiến lược để liên tiếp mở nhiều chiến dịch tiến tới giành thắng lợi cuối cùng.**
- D. Lập tức quyết định tổng tiến công chiến lược khi thấy khả năng can thiệp của Mỹ là rất hạn chế.**

Câu 21. Chiến dịch nào sau đây được xem là “mũi tên thần công” mở ra Đại thắng mùa xuân năm 1975?

- A. Chiến dịch Buôn Ma Thuột (1975).**
- B. Chiến dịch Huế (1975).**
- C. Chiến dịch Đà Nẵng (1975).**
- D. Chiến dịch Hồ Chí Minh (1975).**

Câu 22 Nét nổi bật về nghệ thuật quân sự trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975 là

- A. kết hợp đánh tập trung với đánh phân tán, tạo thế bao vây, cô lập, tiêu diệt địch.**
- B. sử dụng đồng bộ các binh chủng, kết hợp với tiến công quân sự và nổi dậy của nhân dân.**
- C. đánh nhanh, đánh mạnh, đánh hiểm, huy động sức mạnh quân sự, mở rộng phạm vi tiến công.**
- D. áp dụng chiến thuật “đánh thọc sâu, đánh điểm, chia cắt, bao vây” để tiêu diệt quân thù.**

Câu 23. Một trong những điểm tương đồng của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) và Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. dùng sức mạnh của nhiều nhân tố để thắng sức mạnh về kinh tế, quân sự.**
- B. đều là những cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.**
- C. diễn ra trong bối cảnh cục diện hai cực, hai phe bao trùm thế giới.**
- D. bùng nổ khi có những thời cơ chủ quan và khách quan thuận lợi.**

Câu 24. Một trong những đóng góp to lớn của Nguyễn Ái Quốc cho cách mạng Việt Nam ở thế kỉ XX là

- A. phác thảo và hoàn thành hai ngọn cờ độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội.**

B. lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng.

C. soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đúng đắn và sáng tạo.

D. đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Câu 25. Điểm tương đồng về vai trò của Hồ Chí Minh trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975) ở Việt Nam là

A. lãnh đạo cách mạng Việt Nam thực hiện kháng chiến và kiến quốc.

B. lãnh đạo nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ xây dựng chế độ mới.

C. lãnh đạo cuộc cách mạng giành độc lập và bảo vệ Tổ quốc của Việt Nam.

D. lãnh đạo nhân dân Việt Nam xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Câu 26. Một trong những nét độc đáo về nghệ thuật giành chính quyền trong cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

A. kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang ba thứ quân.

B. quá trình giành chính quyền diễn ra nhanh chóng và ít đổ máu.

C. đồng loạt Tổng khởi nghĩa và tổng công kích trên toàn quốc.

D. tiến hành Tổng khởi nghĩa ngay khi quân Nhật đảo chính Pháp.

Câu 27. Điều không phải là điều kiện bùng nổ của cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Đảng và quần chúng nhân dân đã sẵn sàng hành động.

B. Lực lượng trung gian đã ngả hẳn về phía cách mạng.

C. Phát xít Nhật đảo chính lật đổ Pháp ở Đông Dương.

D. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

Câu 28. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của việc Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam (7/1920)?

A. Chấm dứt hoàn toàn tình trạng khủng hoảng đường lối cứu nước.

B. Đưa cách mạng Việt Nam trở thành một phận của cách mạng thế giới.

C. Góp phần giải quyết tình trạng khủng hoảng đường lối cứu nước.

D. Đánh dấu sự chuyển biến về “chất” trong quá trình hoạt động của Người.

Câu 29. Năm 1789, để đánh tan hàng chục vạn quân Thanh xâm lược trong thời gian ngắn, Quang Trung đã sử dụng cách đánh nào sau đây?

A. “Tấn công và phòng thủ”.

B. “Đánh chắc, tiến chắc”.

C. “Thần tốc, táo bạo, bất ngờ”.

D. “Vừa đánh vừa đàm”.

Câu 30. Quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1920 đến năm 1923 có đặc điểm nổi bật nào sau đây?

A. Vừa vận động quốc tế, vừa gây dựng cơ sở cách mạng trong nước.

B. Vừa nghiên cứu lý luận Mác- Lênin, vừa làm công tác thực tế.

C. Đưa chủ nghĩa Mác -Lênin vào các tổ chức cộng sản ở Việt Nam.

D. Xây dựng lý luận giải phóng dân tộc và đấu tranh giai cấp.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 5. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Quyền nghe tin Hoàng Tháo sắp đến, bảo các tướng tá rằng: “Hoàng Tháo là đứa trẻ khờ dại, đem quân từ xa đến, quân lính còn mệt mỏi, lại nghe Công Tiễn đã chết, không có người làm nội ứng, đã mất vía trước rồi. Quân ta lấy sức còn khỏe địch với quân mệt mỏi, tất phá được. Nhưng bọn chúng có lợi ở chiến thuyền, ta không phòng bị trước thì thế được thua chưa biết ra sao”.

(Ngô Sĩ Liên và các sử thần thời Lê, *Đại Việt sử ký toàn thư (bản dịch)*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, tr.203)

a) Đoạn tư liệu phản ánh về quân xâm lược Việt Nam không thiện thủy chiến, tướng chỉ huy non kinh nghiệm thao trường.

b) Để tiêu diệt quân xâm lược, Ngô Quyền đã xây dựng trận địa trên sông Bạch Đằng có thể hiểm, thế tấn và thế phòng.

c) Trận Bạch Đằng kết thúc (năm 938) đã thiết lập nên một triều đại tiến bộ, đặt cơ sở cho nền độc lập bền lâu của dân tộc Việt Nam.

d) Chiến thắng Bạch Đằng là một trong những trận thủy chiến vĩ đại của dân tộc, chứng tỏ tài năng vượt bậc của người đứng đầu triều Ngô.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau:

“Ở "Trật tự hai cực I-an-ta", Liên Xô đã đạt được 3 mục tiêu cơ bản: Bảo vệ vững chắc sự tồn tại và phát triển của đất nước Xô viết; Thu hồi lại những đất đai của đế quốc Nga trước đây (kể từ chiến tranh Nga - Nhật 1904 - 1905 đến chiến tranh chống ngoại xâm và nội phản 1918 - 1920); Mở rộng ảnh hưởng phạm vi ở châu Âu và châu Á, qua đó thiết lập một vành đai an toàn bao quanh phía tây, đông và nam Liên Xô. Còn Mỹ, với trật tự thế giới mới này, Mỹ đã khống chế được Tây Âu, Nhật Bản, chi phối cục diện thế giới. Mặt khác, sự thỏa thuận giữa ba cường quốc ở Hội nghị I-an-ta đã vì phạm sâu sắc đến chủ quyền, lãnh thổ và lợi ích của nhân dân nhiều nước”.

(Nguyễn Anh Thái (chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2009, tr.234).

a) Sự thỏa thuận giữa Liên Xô, Anh và Mỹ ở Hội nghị I-an-ta (2 - 1945) đã vi phạm sâu sắc quyền tự quyết của nhiều quốc gia như Đức, Triều Tiên

b) Những quyết định của Hội nghị I-an-ta (2 -1945) chưa phản ánh đúng tương quan lực lượng giữa Liên Xô và Mỹ.

c) Hội nghị I-an-ta (2 -1945) đã làm thay đổi hoàn toàn về chất mối quan hệ Đồng minh của Liên Xô và Mỹ.

d) Đoạn tư liệu đã phản ánh những quyền lợi mà Liên Xô và Mỹ đạt được trong trật tự hai cực I-an-ta.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Dưới ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 và Luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa, tháng 12/1920, Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội lần thứ XVIII Đảng Xã hội Pháp và bỏ phiếu tán thành Đảng gia nhập Quốc tế III (Quốc tế Cộng sản), trở thành một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Từ một người yêu nước trở thành một người cộng sản, Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”.

(<https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/>)

a) Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 có ảnh hưởng đến sự lựa chọn con đường cách mạng của Nguyễn Ái Quốc.

b) Nguyễn Ái Quốc chọn con đường cách mạng vô sản vì đây là con đường duy nhất đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân.

c) Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn được con đường cứu nước vô sản đã mở ra bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam.

d) Chủ nghĩa yêu nước của dân tộc Việt Nam và chủ nghĩa Cộng sản đều thống nhất trong quan điểm xóa bỏ sự phân chia giai cấp và áp bức trong xã hội.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Nhờ sự đoàn kết chặt chẽ và anh dũng hy sinh của toàn quân và dân ta, chúng ta đã đại thắng ở Điện Biên Phủ vào mùa hè năm 1954... Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân hùng mạnh. Đó là thắng lợi vẻ vang của nhân dân Việt Nam, đồng thời cũng là thắng lợi của các lực lượng hòa bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa trên thế giới”.

(Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Tập 12*, NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr.40)

a) Chiến thắng Điện Biên Phủ (năm 1954) là thắng lợi quyết định đến việc kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam.

b) Trong chiến dịch Điện Biên Phủ (năm 1954), Việt Nam đã thành công trong việc phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm của dân tộc và sự ủng hộ của quốc tế.

c) Chiến dịch Điện Biên Phủ (năm 1954) không chỉ là thắng lợi quân sự mà còn là thắng lợi về chính trị ngoại giao, trí tuệ của dân tộc Việt Nam.

d) Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 ở Việt Nam đã góp phần vào chiến thắng chống phát xít của lực lượng hòa bình, dân chủ trên thế giới.

Câu 5. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đây thực chất là cao trào khởi nghĩa của quần chúng, bao gồm những cuộc khởi nghĩa từng phần, để giành thế mạnh về chính trị, xây dựng một hệ thống chính quyền cách mạng ở thôn, xã, hình thành bước đầu lực lượng vũ trang của nhân dân. Những cuộc khởi nghĩa từng phần đầu tiên như thế chỉ có thể là kết quả của phong trào đấu tranh chính trị lâu dài, quyết liệt của quần chúng, của một phong trào sâu rộng, không phải chỉ trong mấy xã, mà tạo thành thế liên hoàn bao gồm nhiều huyện, nhiều tỉnh, có như thế thành quả của khởi nghĩa mới giữ được”.

(Lê Duẩn, *Thư vào Nam*, NXB Sự thật, Hà Nội, 1985, tr.49)

a) Phong trào Đồng khởi (1959 - 1960) của nhân dân miền Nam Việt Nam đã sử dụng bạo lực cách mạng để đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm.

b) Phong trào Đồng khởi (1959 - 1960) diễn ra trên ba vùng chiến lược: đô thị, đồng bằng và miền núi.

c) Phong trào Đồng khởi (1959 - 1960) đã lật đổ được chính quyền Mỹ - Diệm trên khắp miền Nam Việt Nam.

d) Phong trào Đồng khởi (1959 - 1960) là biểu hiện cụ thể cho sự vận dụng sáng tạo, linh hoạt Nghị quyết 15 của Đảng Lao động Việt Nam vào thực tiễn đấu tranh cách mạng miền Nam.

.....HẾT.....
.....